

Số: 13 6 5 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với
Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Thông tư số 42/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá theo Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đối với một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ

propylen thuộc mã HS 3920.20.10 cho Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn với khối lượng 355 tấn (Ba trăm năm mươi lăm tấn).

Điều 2. Cho phép Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn được hoàn lại tiền thuế chống bán phá giá đã nộp theo Quyết định số 1403/QĐ-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương cho những lô hàng nhập khẩu hàng hóa được miễn trừ và đăng ký tờ khai hải quan trong năm 2025.

Điều 3. Điều kiện để Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn được miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá và hoàn thuế chống bán phá giá đã nộp:

- Hàng nhập khẩu là một số sản phẩm plastic và sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylen thuộc mã HS 3920.20.10 sử dụng để đóng gói bao thuốc lá;

- Hàng hóa nhập khẩu thỏa mãn tiêu chí:

- Độ co rút nhiệt (%) theo phương pháp thử ASTM D1204:
 - Theo chiều dọc (MD)¹: ≥ 3 ; và
 - Theo chiều ngang (CD/TD)²: ≥ 3 .

Hệ số ma sát mặt trong/mặt trong (NT/NT hoặc I/I³) theo phương pháp thử ASTM D1894: $\leq 0,3$.

- Hàng nhập khẩu đăng ký tờ khai hải quan trong năm 2025;

- Hàng nhập khẩu do Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn trực tiếp hoặc ủy thác nhập khẩu.

Điều 4. Hàng nhập khẩu được miễn trừ phải được Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn đưa vào sản xuất.

Điều 5. Việc thực hiện miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá kể cả trình tự, thủ tục hoàn thuế, tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

Điều 6. Bộ Công Thương có quyền thanh tra, kiểm tra Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn về việc được miễn trừ theo quy định của pháp luật. Trường hợp Công ty vi phạm Thông tư số 37/2019/TT-BCT và Thông tư số 42/2023/TT-BCT, Bộ Công Thương sẽ thu hồi Quyết định miễn trừ và gửi văn bản tới Cơ quan Hải quan để yêu cầu truy thu tiền thuế được miễn trừ và xử lý theo quy định của pháp luật, Bộ Công Thương sẽ thu hồi Quyết định miễn trừ và gửi văn bản

¹ MD: Machine direction

² CD/TD: Cross/Tranverse direction

³ I/I: In/In; mặt trong/mặt trong

tới Cơ quan Hải quan để yêu cầu truy thu tiền thuế chống bán phá giá đã được miễn trừ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn có trách nhiệm tuân thủ điều kiện và nghĩa vụ theo các quy định hiện hành.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 8. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Công ty TNHH một thành viên Thuốc lá Sài Gòn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan;
- Lưu: VT, PVTM (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Sinh Nhật Tân